

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 30 - 05 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Minh Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Chí Cường

2. Bà Lò Cui Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Muờng Khương, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 05 năm 2019 tại thôn Cốc Cáng, xã Dìn Chín, huyện Muờng Khương, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Giàng Sào V. Sinh ngày 12 tháng 3 năm 1990, tại Muờng Khương - Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn L1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Phù Lá; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Giàng Sín Ng (đã chết) và bà Lùng Sủ Ch; có vợ và 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Năm 2016 đã thực hiện hành vi mua bán người sau đó bỏ trốn và bị Công an tỉnh Lào Cai ra quyết định truy nã. Bị bắt, tạm giữ ngày 31/01/2019, tạm giam từ ngày 03/02/2019 tại nhà tạm giữ công an huyện Muờng Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

2. Goảng Diu Ph. Sinh năm 1999, tại Muờng Khương, Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn L2, xã T, huyện M, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Phù Lá; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Goảng Chử P1 và bà Lò Thên Ph2; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự, Tiền án: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 31/01/2019, tạm giam từ ngày 03/02/2019 tại nhà tạm giữ công an huyện Muờng Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

3. Lềng Văn L. Sinh ngày 16/01/1998, tại Muờng Khương, Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn L, xã D, huyện M, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lèng Tỉn H và bà Vàng Thị Ch2; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự, Tiền án: Không. Bị bắt, tạm giữ ngày 31/01/2019, tạm giam từ ngày 03/02/2019 tại nhà tạm giữ công an huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà La Thị Huyền Trang, Trợ giúp viên pháp lý; Công tác tại: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt

- *Bị hại:*

1. Anh Giàng Chấn P, Địa chỉ cư trú: Thôn C, xã TP, huyện M, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Anh Thên Chấn D, Địa chỉ cư trú: Thôn VL, xã TP, huyện M, tỉnh Lào Cai. Có mặt

3. Anh Lục Thành C, Địa chỉ cư trú: Tổ dân phố XC1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lào Cai. Có mặt

4. Anh Ma Seo T, Địa chỉ cư trú: Thôn SC, xã PL, huyện M, tỉnh Lào Cai. Có mặt

5. Anh Hảng Seo Ch, địa chỉ cư trú: Thôn TC, xã TN, huyện M, tỉnh Lào Cai. Có mặt

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Hồng Q, địa chỉ: Km 6, thôn B, xã P, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Có mặt

Người làm chứng:

1/ Ông Tung Xuân L1, trú tại: Tổ dân phố X2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Giàng Sào V, Goảng Diu Ph và Lèng Văn L đã cùng nhau thực hiện trộm cắp tài sản là một số chiếc xe máy trên địa bàn thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương với mục đích đem đi bán để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 24/01/2019, V cùng Ph và L đi bộ từ sân vận động trung tâm huyện dọc theo đường Giải phóng 11-11 lên tổ dân phố Hàm Rồng, thị trấn Mường Khương thì nhìn thấy một xe máy hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh xám đen biển kiểm soát 24B2 – 265.71 của Anh Hảng Seo Ch dựng ở trên vỉa hè không khóa cổ, quan sát thấy không có ai nên V và L cảnh giới, Ph đi đến dắt xe máy đi khoảng 100m thì Ph dùng tay kéo dây điện đầu nối hai đầu dây để nổ máy rồi điều khiển xe chở L đến đoạn đường giữa cánh đồng (thuộc Tổ dân phố Tùng Lâu 1) thì dừng lại để L bẻ biển kiểm soát của xe vứt xuống vệ đường tránh bị phát hiện. Sau đó Ph chở L đi xuống ngã ba đường vào thị trấn Mường Khương và giấu chiếc xe vào bãi đất trống cạnh đường.

Lần thứ hai: Sau khi Ph đèo L mang xe máy đi giấu thì V tiếp tục đi bộ đến cổng Bệnh viện đa khoa huyện Mường Khương thì nhìn thấy một chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đỏ đen, biển kiểm soát 24V1 – 110.34 của anh Ma Seo T để trên vỉa hè cạnh cổng vào Bệnh viện, V quan sát thấy không có ai nên đã dắt xe ra khỏi vị trí và gọi điện cho Phủ bảo là lấy được xe nhưng không biết đầu điện. Ph và L đi đến chỗ V đang đứng chờ, L đứng cạnh giới còn Ph và V đấu nối hai đầu dây để mở khóa điện xe máy, khi nổ máy được thì V điều khiển xe đi đến đường rẽ vào xã Nậm Chảy và bỏ biển kiểm soát xe vứt đi rồi đứng chờ Ph và L.

Lần thứ ba: Sau khi V điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp được đi giấu thì Ph và L tiếp tục đi bộ đi theo hướng Hàm Rồng để tìm xe trộm cắp. Khi đến quán điện tử “Giang net” (thuộc tổ dân phố XC 1, thị trấn M), Ph và L nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen biển kiểm soát 24B1 – 133.93 của anh Lục Thành C để ở cạnh quán, L đứng ngoài đường cạnh giới cho Ph đi vào dắt xe ra đường rồi Ph và L ngồi lên xe thả trôi được một đoạn thì dừng lại, Ph đã đấu nối dây điện mở khóa điện, nổ máy xe chở L đi xuống chỗ giấu chiếc xe EXCITER trộm cắp trước đó, rồi Ph điều khiển chiếc xe EXCITER BKS 24B2 – 265.71 còn L điều khiển chiếc xe SIRIUS BKS 24B1 – 133.93 đi theo đường hướng Nậm Chảy gặp V, rồi mỗi người điều khiển một xe đi đến thôn Cốc Phương, xã Bản Lầu mục đích mang xe sang Trung Quốc để bán. Khi đi đến thôn Cốc Phương, V và L điều khiển xe đi theo đường mòn để đi sang Trung Quốc còn Ph đi chiếc xe EXCITER biển kiểm soát 24B2 – 265.71 đi đến thôn Na Lóc 4, xã Bản Lầu cất giấu ở cạnh đường rồi đi bộ sang Trung Quốc gặp V và L. Sau đó, V điều khiển chiếc xe EXCITER BKS 24V1 – 110.34 đi theo hướng Hà Khẩu – Trung Quốc, Ph và L đi chiếc xe SIRIUS đi lên Nàn Xí để tìm người bán xe, sau đó bán được chiếc xe với giá 300 Nhân dân tệ, Ph và L quay về Việt Nam đi mua 02 lọ sơn màu đen và màu vàng để vẽ phun vào chiếc xe EXCITER 24B2 – 265.71. Sau đó, Ph điều khiển xe đi xuống xã Bản Phiet, huyện Bảo Thắng cầm cố chiếc xe cho chị Nguyễn Thị Hồng Q ở thôn B, xã P được 5.000.000 đồng, Ph không chia cho L, V mà đã chi tiêu cá nhân hết.

Đối với Giàng Sào V ngày 26/01/2019 khi V đang điều khiển chiếc xe YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 24V1 – 110.34 đến Hà Khẩu, Trung Quốc thì nhìn thấy lực lượng Cảnh sát đi tuần tra, sợ bị bắt nên V đã bỏ lại chiếc xe bên vệ đường rồi trốn lên đồi, sau đó V quay lại lấy xe nhưng không thấy đâu nữa.

Lần thứ tư: Khoảng 23 giờ ngày 29/01/2019, Giàng Sào V một mình đi đến Bệnh viện huyện Mường Khương mục đích để trộm cắp tài sản, đến nơi V nhìn thấy có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen biển kiểm soát 24P1 – 5580 của anh Thèn Chấn D để ở đường đi lên khu điều trị của Bệnh viện. Quan sát thấy không có ai, V đi đến ngồi lên xe, thả trôi xuống gần sân vận động trung tâm huyện thì dừng lại, đấu nối dây điện mở khóa điện, bỏ biển kiểm soát vứt đi, rồi cất giấu xe vào vệ đường.

Lần thứ năm: Sau đó V lại tiếp tục đi bộ lên Bệnh viện đa khoa huyện Mường Khương và nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen biển kiểm soát 24B2 – 404.24 của anh Giàng Chấn P để cạnh tường khoa cấp cứu của Bệnh viện, V đi đến thì thấy xe khóa cổ, V dùng hai tay vận mạnh

đầu xe thì khóa cổ bung ra. V ngồi lên xe thả trôi xuống bờ hồ gần chỗ giấu chiếc xe SIRIUS thì dừng lại, V dùng tay mở ốp đầu xe để đấu nối dây điện nổ máy nhưng không được. Sợ bị phát hiện, V dắt xe giấu vào vườn của ông Tung Xuân L1 ở X2, thị trấn M, rồi nhặt một mảnh gạch cũ ở gần đó phủ lên xe để ngày hôm sau quay lại đem đi bán. Sau đó V quay lại chỗ chiếc xe SIRIUS đã trộm cắp được lấy để đi về nhà.

Đến 23 giờ 50 phút ngày 30/01/2019, V điều khiển xe SIRIUS đã trộm cắp từ hôm trước chở Ph đi lên khu vực Bệnh viện đa khoa huyện Mường Khương để trộm cắp tài sản thì bị Tổ công tác Công an huyện Mường Khương kiểm tra, tạm giữ hành chính.

Tại cơ quan điều tra V, Ph, L đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

*Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 01 ngày 01/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Khương kết luận:

-01 xe máy Airblade nhãn hiệu HONDA màu đen đỏ không có biển kiểm soát, số khung 6325HZ172471, số máy JF63E2207331 tính đến ngày 29/01/2019 có giá trị còn lại là 47.500.000 đồng;

-01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen không có biển kiểm soát, có số khung Y034717, số máy 034717 tính đến ngày 30/01/2019 có giá trị còn lại là 8.000.000 đồng.

*Tại Bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 02 ngày 01/02/2019, của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Khương kết luận:

-01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh xám đen biển kiểm soát 24B2-265.71, số khung 0610HY542722, số máy G3D4E566256 tính đến ngày 24/01/2019, có giá trị còn lại là 43.350.000 đồng;

-01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đen đỏ, Biển kiểm soát 24V1-110.34, số khung 0610FY153048, số máy G3D4E165648 tính đến ngày 24/01/2019 có giá trị còn lại là 38.350.000 đồng;

- 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen biển kiểm soát 24B1-133.93, có số khung 644592, số máy 644603, giá trị còn lại tính đến ngày 24/01/2019 là 12.500.000 đồng.

*Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đã truy tố Giàng Sào V, Goảng Diu Ph, Lèng Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Giàng Sào V, Goảng Diu Ph, Lèng Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, và đề nghị: Áp dụng điểm c, Khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Giàng Sào V từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù; Xử phạt Goảng Diu Ph từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; Xử phạt Lèng Văn L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 173 của

Bộ luật hình sự.

-Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, các điều 584, 585, 587 của Bộ luật dân sự: Buộc các bị cáo Giàng Sào V, Goảng Diu Ph, Lèng Văn L có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Hảng Seo Ch số tiền 12.530.000đ là tiền sửa chữa xe máy, bồi thường cho anh Ma Seo T số tiền 38.350.000đ là giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đỏ đen bị mất không thu hồi được; Bồi thường cho anh Lục Thành C số tiền 12.500.000đ là tiền giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen biển kiểm soát 24B1-133.93 bị mất không thu hồi được;

Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585 của Bộ luật dân sự; Buộc Giàng Sào V có trách nhiệm bồi thường số tiền 12.110.000 đồng là số tiền anh Phử đã sửa chữa xe máy và tiền công thuê người đi tìm xe; Buộc Goảng Diu Ph có trách nhiệm trả lại cho chị Phạm Thị Hồng Q 5.000.000đ là số tiền mà Ph đã dùng xe máy trộm cắp được để cầm cố.

Người bị hại anh Thên Chấn D đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

-Về vật chứng: Tại cơ quan điều tra đã trả lại tài sản là 03 chiếc xe máy cho những người bị hại, có quyết định xử lý vật chứng và biên bản giao trả vật chứng đề nghị Tòa án công nhận.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 tua vít có chiều dài 11,5cm, 01 tua vít có chiều dài 25cm, 01 chiếc kéo có chiều dài 21cm chuôi kéo bọc nhựa màu đen, 01 thanh kim loại hình chữ (L), 01 cờ lê hai đầu mở cỡ 10-12, 01 cờ lê hai đầu mở cỡ 8-10, 01 ống hình trụ bằng kim loại đường kính 1,9cm dài 6cm; Các dụng cụ trên là dụng cụ Giàng Sào V dùng để làm công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS, tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím đã qua sử dụng số IMEI: 869803028625256 thu giữ của Giàng Sào V.

-Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tuyên án phí đối với các bị cáo theo quy định.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày lời bào chữa: Đại diện Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về hành vi phạm tội là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên do các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đối với bị cáo Ph và L ngoài lần phạm tội này đều chấp hành tốt các chủ trương chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước. Hành vi phạm tội của các bị cáo cũng do sự quản lý lỏng lẻo về tài sản của những người bị hại. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Giàng Sào V 04 năm tù; Xử phạt Goảng Diu Ph 03 năm tù; xử phạt Lèng Văn L 02 năm 09 tháng tù. Các bị cáo đều không có tài sản, thu nhập nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, những người bị hại có ý kiến như sau:

- Bị hại là anh Giàng Chấn P sau khi nhận lại tài sản là chiếc xe máy Airblade nhãn hiệu HONDA màu đen đỏ, số khung 6325HZ172471, số máy JF63E2207331, 01 biển kiểm soát 24B2-404.24, yêu cầu bị cáo Giàng Sào V phải bồi thường số tiền 12.110.000 đồng là tiền sửa chữa xe máy và tiền công thuê người đi tìm xe.

- Bị hại anh Thần Chấn D sau khi nhận lại tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, có số khung Y034717, số máy 034717 và chiếc biển kiểm soát 24P1-5580 không yêu cầu bồi thường.

- Bị hại là anh Hằng Seo Ch sau khi nhận lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh xám đen, số khung 0610HY542722, số máy G3D4E566256 và chiếc biển kiểm soát 24B2-265.71, anh Ch yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 12.530.000 đồng là tiền đã sửa chữa chiếc xe.

- Bị hại là anh Ma Seo T sau khi nhận lại biển kiểm soát 24V1-110.34, còn chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đỏ đen có số khung 0610FY153048, số máy G3D4E165648, Cơ quan điều tra chưa thu hồi được, anh T yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền bằng giá trị chiếc xe đến thời điểm mà Hội đồng định giá đã định giá là 38.350.000 đồng.

- Bị hại là anh Lục Thành C là chủ sở hữu xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen Biển kiểm soát 24B1-133.93, có số khung 644592, số máy 644603 mà các bị cáo đã bán sang Trung Quốc chưa thu hồi được, anh C yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền bằng giá trị chiếc xe đến thời điểm mà Hội đồng định giá đã định giá là 12.500.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị Hồng Q có yêu cầu Quảng Diu Ph phải trả lại cho chị số tiền là 5.000.000 đồng chị đã cho Ph vay sau khi cầm cố chiếc xe máy YAMAHA EXCITER màu xanh xám đen, số khung 0610HY542722, số máy G3D4E566256.

Các bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, và thỏa thuận chia đều phần trách nhiệm bồi thường cho các bị hại. Những người bị hại anh Hằng Seo Ch, anh Lục Thành C, anh Ma Seo T đồng ý về việc các bị cáo chia đều nghĩa vụ bồi thường.

Lời nói sau cùng của các bị cáo, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó về trình tự, thủ tục điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh luận tại

phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở xác định:

Ngày 24/01/2019 các bị cáo Giàng Sào V, Goảng Diu Ph, Lèng Văn L đã cùng thực hiện hành vi trộm cắp 03 chiếc xe máy có tổng trị giá 94.200.000đ (đến thời điểm định giá tài sản), khi thực hiện hành vi các bị cáo đã bàn bạc trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Ngoài ra ngày 29/01/2019, bị cáo Giàng Sào V đã trộm cắp 02 chiếc xe máy trị giá 55.500.000đ, mục đích để bán lấy tiền nhưng chưa kịp tiêu thụ thì ngày 30/01/2019 bị kiểm tra hành chính và tạm giữ cùng tang vật.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Giàng Sào V, Goảng Diu Ph, Lèng Văn L trước Tòa án nhân dân huyện Mường Khương để xét xử về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo Giàng Sào V, Goảng Diu Ph, Lèng Văn L đều là người có khả năng nhận thức, có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng để có tiền chi tiêu cá nhân, ngày 24/01/2019 các bị cáo đã thực hiện 03 vụ trộm cắp, chiếm đoạt tài sản là 03 xe máy có tổng giá trị là 94.200.000đ (Chín mươi bốn triệu hai trăm nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Vụ án thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Có thể xác định vai trò của các bị cáo như sau: Bị cáo Giàng Sào V là người khởi xướng (Ngày 24/01/2019 bị cáo V rủ bị cáo Ph, L cùng đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài), tích cực thực hiện (trực tiếp thực hiện trộm cắp chiếc xe máy YAMAHA EXCITER màu đỏ đen Biển kiểm soát 24V1 110.34 và cảnh giới để Ph trộm cắp 01 chiếc xe máy) nên giữ vai trò chính; bị cáo Goảng Diu Ph là người thực hành tích cực ở vai trò thứ hai (Trực tiếp trộm cắp 02 vụ, đầu điện để di chuyển 03 chiếc xe máy, bán và sử dụng tiền bán xe chi tiêu cho cá nhân và bị cáo L); bị cáo Lèng Văn L giữ vai trò thứ ba trong vụ án (đi cùng và đứng cảnh giới cho các bị cáo V, Ph thực hiện hành vi trộm cắp).

Ngoài hành vi đồng phạm với các bị cáo Ph, L; ngày 29/01/2019, bị cáo Giàng Sào V còn tự mình thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản là 02 chiếc xe máy có tổng trị giá 55.500.000đ (Năm mươi năm triệu năm trăm nghìn đồng), như vậy Giàng Sào V phải chịu trách nhiệm hình sự với 05 lần trộm cắp tài sản là 05 chiếc xe máy có tổng trị giá 149.700.000đ (Một trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng). Về nhân thân: Ngoài 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp nêu trên, năm 2016 bị cáo V còn thực hiện hành vi mua bán người sau đó bỏ trốn và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai ra quyết định truy nã.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo đều là người có sức khỏe, có năng lực trách nhiệm hình sự, đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng do bản thân lười lao động lại muốn có tiền nên đã rủ nhau thực hiện hành vi phạm tội.

Với các yếu tố, tình tiết như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục pháp luật tại địa phương.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Goảng Diu Ph, Lèng Văn L đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 03 lần; Bị cáo Giàng Sào V đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 05 lần do đó phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Phạm tội từ 02 lần trở lên.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, nhận biết hành vi của mình là sai trái và nhận trách nhiệm bồi thường cho những người bị hại nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: *Người phạm tội thành khẩn khai báo;*

-Về trách nhiệm dân sự: Do các bị cáo có hành vi đồng phạm thực hiện 03 vụ trộm cắp là 03 chiếc xe máy, gây thiệt hại cho người bị hại nên cần buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho những người bị hại anh Hảng Seo Ch, anh Ma Seo T, anh Lục Thành C theo quy định tại Điều 587 của Bộ luật dân sự. Tại phiên tòa những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu bồi thường, các bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của người bị hại, những người bị hại nhất trí thỏa thuận chia đều phần bồi thường cho các bị cáo. Bị cáo V nhất trí bồi thường theo yêu cầu của người bị hại Giàng Chẩn P; Bị cáo Phủ nhất trí trả lại số tiền 5.000.000đ theo yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Do đó Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo cũng như sự thỏa thuận về nghĩa vụ bồi thường. Cụ thể như sau:

+Các bị cáo Giàng Sào V, Goảng Diu Ph, Lèng Văn L có trách nhiệm liên đới bồi thường cho những người bị hại anh Hảng Seo Ch, anh Ma Seo T, anh Lục Thành C như sau:

Bồi thường cho anh Hảng Seo Ch số tiền sửa chữa xe máy là 12.530.000đ (Mười hai triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng), chia phần cụ thể: Bị cáo Giàng Sào V phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.176.700đ (bốn triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn bảy trăm đồng); Bị cáo Goảng Diu Ph phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.176.700đ (bốn triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn bảy trăm đồng); Bị cáo Lèng Văn L phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.176.600đ (bốn triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm đồng).

Bồi thường cho anh Ma Seo T số tiền giá trị chiếc xe máy bị mất là 38.350.000đ (ba mươi tám triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Chia phần cụ thể: Bị cáo Giàng Sào V phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 12.783.400đ (Mười hai triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm đồng); Bị cáo Goảng Diu Ph phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 12.783.300đ (Mười hai triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn ba trăm đồng); Bị cáo Lèng Văn L phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 12.783.300đ (Mười hai triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn ba trăm đồng).

Bồi thường cho anh Lục Thành C số tiền giá trị chiếc xe máy bị mất là 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng). Chia phần cụ thể: Bị cáo Giàng Sào V phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.166.700đ (bốn triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm đồng); Bị cáo Goảng Diu Ph phải có

trách nhiệm bồi thường số tiền 4.166.700đ (bốn triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm đồng); Bị cáo Lèng Văn L phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.166.600đ (bốn triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm đồng).

+Bị cáo Giàng Sào V có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Giàng Chấn P số tiền 12.110.000 đ (Mười hai triệu một trăm mười nghìn đồng) là số tiền anh Phử đã sửa chữa xe máy và tiền công thuê người đi tìm xe.

Trong vụ án này có chị Phạm Thị Hồng Q là người đã cho Goảng Diu Ph vay tiền khi Ph để lại chiếc xe máy để làm tin. Quá trình điều tra xác định khi cầm cố chiếc xe chị Q không biết chiếc xe đó là do Ph trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp. Đối với số tiền 5.000.000đ chị Q đã cho Ph vay khi cầm cố chiếc xe máy, tại phiên tòa chị Q có yêu cầu Ph trả lại số tiền trên, Goảng Diu Ph nhất trí trả lại cho chị Q là phù hợp nên cần chấp nhận, buộc Goảng Diu Ph phải có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị Hồng Q số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Trong vụ án này còn có một người đàn ông Trung Quốc đã mua xe máy của Goảng Diu Ph và Lèng Văn L. Tuy nhiên quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[3]Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4]Về vật chứng:

-Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng là 01 xe máy Airblade nhãn hiệu HONDA màu đen đỏ, 01 biển kiểm soát 24B2-404.24 của chủ sở hữu là anh Giàng Chấn P; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, 01 biển kiểm soát 24P1-5580, chủ sở hữu là anh Thèn Chấn D; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh xám đen, 01 biển kiểm soát 24B2-265.71, chủ sở hữu là anh Hảng Seo Ch; 01 biển kiểm soát 24V1-110.34, chủ sở hữu là anh Ma Seo T. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

-Các vật chứng khác do cơ quan điều tra thu giữ bao gồm:

+01bộ dụng cụ gồm: 01 tua vít có chiều dài 11,5cm, 01 tua vít có chiều dài 25cm, 01 chiếc kéo có chiều dài 21cm chuôi kéo bọc nhựa màu đen, 01 thanh kim loại hình chữ (L), 01 cờ lê hai đầu mở cỡ 10-12, 01 cờ lê hai đầu mở cỡ 8-10, 01 ống hình trụ bằng kim loại đường kính 1,9cm dài 6cm thu giữ của Giàng Sào V (đã qua sử dụng). Quá trình điều tra và tại phiên tòa Vần xác định đây là dụng cụ Vần sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy bộ dụng cụ trên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím đã qua sử dụng số IMEI: 869803028625256 thu giữ của Giàng Sào V. Quá trình điều tra và tại phiên tòa V thừa nhận đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với Goảng Diu Ph khi thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5]Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a,c,f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự:

1.1. Tuyên bố các bị cáo Giàng Sào V, Goảng Diu Ph, Lèng Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1.2. Xử phạt Giàng Sào V 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 31/01/2019.

1.3. Xử phạt Goảng Diu Ph 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 31/01/2019.

1.4. Xử phạt Lèng Văn L 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 31/01/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 587 của Bộ luật dân sự;

-Buộc các bị cáo Giàng Sào V, Goảng Diu Ph, Lèng Văn L có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho những người bị hại anh Hảng Seo Ch, anh Ma Seo T, anh Lục Thành C, cụ thể như sau:

+Bồi thường cho anh Hảng Seo Ch số tiền sửa chữa xe máy là 12.530.000đ (Mười hai triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng), chia phần cụ thể: Bị cáo Giàng Sào V phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.176.700đ (bốn triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn bảy trăm đồng); Bị cáo Goảng Diu Ph phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.176.700đ (bốn triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn bảy trăm đồng); Bị cáo Lèng Văn L phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.176.600đ (bốn triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm đồng).

+Bồi thường cho anh Ma Seo T số tiền giá trị chiếc xe máy bị mất là 38.350.000đ (ba mươi tám triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Chia phần cụ thể: Bị cáo Giàng Sào V phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 12.783.400đ (Mười hai triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm đồng); Bị cáo Goảng Diu Ph phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 12.783.300đ (Mười hai triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn ba trăm đồng); Bị cáo Lèng Văn L phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 12.783.300đ (Mười hai triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn ba trăm đồng).

+Bồi thường cho anh Lục Thành C số tiền giá trị chiếc xe máy bị mất là 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng). Chia phần cụ thể: Bị cáo Giàng Sào V phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.166.700đ (bốn triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm đồng); Bị cáo Goảng Diu Ph phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.166.700đ (bốn triệu một trăm sáu mươi

sáu nghìn bảy trăm đồng); Bị cáo Lèng Văn L phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.166.600đ (bốn triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm đồng).

-Buộc bị cáo Giàng Sào V phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Giàng Chấn P số tiền 12.110.000 đ (Mười hai triệu một trăm mười nghìn đồng).

-Buộc bị cáo Goảng Diu Ph phải có trách nhiệm trả lại cho chị Phạm Thị Hồng Q số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím đã qua sử dụng số IMEI: 869803028625256 thu giữ của Giàng Sào V theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2019 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương.

Áp dụng điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tịch thu tiêu hủy: 01 tua vít có chiều dài 11,5cm, 01 tua vít có chiều dài 25cm, 01 chiếc kéo có chiều dài 21cm chuôi kéo bọc nhựa màu đen, 01 thanh kim loại hình chữ (L), 01 cò lê hai đầu mở cỡ 10-12, 01 cò lê hai đầu mở cỡ 8-10, 01 ống hình trụ bằng kim loại đường kính 1,9cm dài 6cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2019 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương.

4.Án phí:

4.1. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Các bị cáo Giàng Sào V, Goảng Diu Ph, Lèng Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4.2.Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c,f khoản 1 Điều 23, điều 25 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm cụ thể như sau:

-Bị cáo Giàng Sào V phải chịu 1.661.840đ (Một triệu sáu trăm sáu mươi nghìn tám trăm bốn mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

-Bị cáo Goảng Diu Ph phải chịu 1.306.335đ (Một triệu ba trăm lẻ sáu nghìn ba trăm ba mươi năm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

-Bị cáo Lèng Văn L phải chịu 1.056.325đ (Một triệu không trăm năm mươi sáu nghìn ba trăm hai mươi năm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, những người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Các bị cáo; NBC;
- Người bị hại (5); Người có QLNVLQ;
- Công an huyện Mường Khương 2;
- Nhà tạm giữ Công an MK;
- Thi hành án phạt tù;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà****(Đã ký)****Lý Thị Minh Yên**